

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1 Tên học phần (tiếng Việt):	Lập trình Web nâng cao
1.2 Tên học phần (Tiếng Anh):	Advanced Web Programming
1.3 Trình độ đào tạo:	Đại học
1.4 Định hướng đào tạo:	Ứng dụng
1.5 Mã học phần:	011697
1.6 Số tín chỉ:	2 (1LT+1TH)
1.7 Thuộc khối kiến thức:	Chuyên ngành
1.8 Phân bổ thời gian (số giờ):	
- Lý thuyết:	15
- Bài tập, thảo luận:	0
- Thực hành:	30
- Tự học:	55
1.9 Bộ môn/Khoa phụ trách học phần:	Bộ môn Chuyên ngành - Khoa Công nghệ thông tin
1.10 Điều kiện tham gia học phần:	
- Điều kiện tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Lập trình Web cơ bản
- Học phần song hành:	Không

2. MÔ TẢ TÓM TẮT NỘI DUNG CỦA HỌC PHẦN

Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng chuyên sâu để xây dựng ứng dụng Web: phát triển chức năng quản lý trên ứng dụng Web, xây dựng một Website hoàn chỉnh.

3. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN:

3.1 Mục tiêu chung

Sau khi học xong học phần này sinh viên có khả năng ứng dụng được kiến thức và kỹ năng chuyên sâu để xây dựng một ứng dụng Web. Đồng thời sinh viên vận dụng được các kiến thức nâng cao về ứng dụng web để sinh viên có thể tự tìm hiểu các công nghệ lập trình web khác..

3.2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức

- Vận dụng C#.NET trên công nghệ ASP.NET để phát triển được các WebApp thực tiễn

Kỹ năng

- Lập trình phát triển được các WebApp thực tiễn dùng ngôn ngữ C#.NET trên công nghệ ASP.NET có CSDL MS.SQL phục vụ công tác quản trị, quản lý.
- Lập trình kết xuất được các báo biểu (Report) trên các WebApp ASP.NET
- Có khả năng phân tích vấn đề, nắm vững các kỹ năng lập trình và phát triển WebApp ASP.NET phục vụ quản trị, quản lý; tiếp cận kiến thức kỹ năng, công nghệ mới liên quan.

Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm

- Rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu, có khả năng làm việc nhóm.
- Có thái độ tích cực trong học tập, ý thức về việc phát triển năng lực chuyên môn của cá nhân.

4. CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN:

4.1 Chuẩn đầu ra của học phần:

Ký hiệu	Nội dung
	Kiến thức
CLO1	Hiểu biết và vận dụng được các kiến thức về lập trình phát triển WebApp thực tiễn trên công nghệ ASP.NET dùng C#.NET.
CLO2	Hiểu biết và vận dụng được các kiến thức lập trình phát triển WebApp có CSDL dạng MS.SQL trên công nghệ ASP.NET dùng ngôn ngữ C#.NET phục vụ các chức năng quản trị, quản lý.
CLO3	Hiểu biết và vận dụng được các kiến thức lập trình phát triển WebApp có CSDL dạng MS.SQL trên công nghệ ASP.NET dùng ngôn ngữ C#.NET phục vụ công tác quản trị, quản lý.
CLO4	Hiểu biết trong việc phân tích, hoạch định, triển khai lập trình hệ thống WebApp phục vụ công tác quản trị, quản lý trong từng trường hợp cơ quan, doanh nghiệp cụ thể dùng ASP.NET
	Kỹ năng

CLO5	Thành thạo lập trình phát triển WebApp dùng C#.NET trên công nghệ ASP.NET
CLO6	Thành thạo lập trình phát triển WebApp có CSDL dạng MS.SQL dùng C#.NET trên công nghệ ASP.NET phục vụ quản trị, quản lý trong thực tiễn.
CLO7	Biết lập trình kết xuất được các báo biểu (Report) trên các WebApp ASP.NET
CLO8	Có kỹ năng phân tích, hoạch định, triển khai lập trình các hệ thống WebApp phục vụ quản trị, quản lý trong thực tiễn công ty, cơ quan cụ thể.
CLO9	Có kỹ năng tiếp cận và vận dụng công nghệ mới trong việc lập trình phát triển các WebApp phục vụ quản trị, quản lý
	Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm
CLO10	Rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu, làm việc nhóm
CLO11	Hình thành ý thức nghiêm túc trong học tập

4.2 Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra của học phần (CLOs) với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs):

[illegible]

Tổng hợp học phần			A	A			A	M	M	M
--------------------------	--	--	----------	----------	--	--	----------	----------	----------	----------

Chú thích: Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLOs với PLOs được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu.
- *R (Reinforced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...
- *M (Mastery)* – Học phần có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu
- *A (Assessed)* – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

5. NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY:

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phươn g pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiê n cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
Tuần 1 - 3	Giới thiệu học phần: kế hoạch học tập, đề cương học phần, tài liệu tham khảo, cách đánh giá... Chương 1. Lập trình WebApp ASP.NET 1.1. Ôn tập Lập trình Web, Học phần 1. 1.2. Hệ thống thư viện .NET Framework nâng cao	5	0	0	10	18.5	Giảng bài, demo minh họa	Đọc bài giảng chương 1

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phươn g pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiê n cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	1.3. Một số tính năng mở rộng của MS. Visual Studio .NET 1.4. Lập trình phát triển một số WebApp ASP.NET thực tiễn 1.5. WebApp thực tiễn dùng ASP.NET có CSDL MS.SQL 1.6. Một số mở rộng của Hệ thống thư viện ADO.NET trên ASP.NET 1.7. Giới thiệu HTML5, CSS3, Bootstrap responsive, jQuery và Entity Framework 6.0 1.8. Giới thiệu ASP.NET Web API và RESTful Service							
Tuần 4 - 9	Chương 2. Lập trình phát triển chức năng quản lý trên WebApp ASP.NET 2.1. Giới thiệu tổng quan	10	0	0	20	36.5	Giảng bài, demo, sinh viên thực hành	Đọc bài giảng chương 2 và bài tập

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phươn g pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiê n cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	2.2. Master Page: Mẫu trang quản lý 2.3. Quản lý đăng nhập và bảo mật – phân quyền 2.4. Thao tác CSDL quản lý: Thêm, Xóa, Sửa 2.5. Xử lý RBTV CSDL 2.6. Kết xuất báo biểu (Report) 2.7. Thực tiễn chức năng quản lý trên WebApp tại các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị							
	Tổng cộng	15	0	0	30	55		

6. HỌC LIỆU:

6.1 Tài liệu chính:

[1]. Microsoft, .NET documentation, <https://learn.microsoft.com/vi-vn/aspnet/core/?view=aspnetcore-7.0>

6.2 Tài liệu tham khảo:

[2]. Adam Freeman (2020), Pro ASP.NET core 3 : Develop Cloud-Ready Web Applications Using MVC 3, Apress

7. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP HỌC PHẦN

7.1 Đánh giá quá trình: trọng số 50% trong điểm học phần

TT	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CDR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
1	Chuyên cần, đóng góp vào bài học	Đánh giá tính chuyên cần và tích cực tham gia quá trình học tập	CLO10, CLO11	20%
2	Bài tập cá nhân	Thống kê số lần thảo luận/thực hiện bài tập mẫu. Đánh giá mức độ tiếp thu kiến thức và kỹ năng vận dụng kiến thức đó vào bài tập ứng với từng buổi học.	CLO1-CLO9	40%
3	Bài kiểm giữa kỳ	Đánh giá mức độ tiếp thu và tổng hợp logic một khối kiến thức làm cơ sở vận dụng vào kỹ năng lập trình thực hiện một bài thực hành phát triển WebApp quản lý theo tình huống thực tiễn	CLO1 – CLO9	40%
	TỔNG			100%

7.2 Đánh giá kết thúc học phần: trọng số 50% trong điểm học phần

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CDR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
Đồ án học phần: Dùng công nghệ ASP.NET và ngôn ngữ lập trình C#.NET lập trình xây dựng một chức năng quản trị, quản lý dạng Web có bảo mật dùng trong thực tiễn. Đề tài được đăng ký hoặc được Giảng viên [GV] giao vào đầu học kỳ, nộp theo quy định. Thực hiện theo cá nhân.	Đánh giá mức độ tiếp thu kiến thức thông qua đánh giá chương 2: cơ sở lý thuyết trong đồ án HP và vận dụng trong các chương tiếp theo của đồ án HP	CLO1 – CLO4	40%
	Đánh giá Kỹ năng tư duy logic trong lập trình phát triển WebApp theo tình huống thực tiễn của Đồ án HP thông qua các chương 3, 4, 5: lập trình phát triển các chức năng WebApp quản trị, quản	CLO5 – CLO9	40%

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CDR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
	lý có bảo mật triển khai trên host		
	Đánh giá về mức tự chủ tự chịu trách nhiệm: tương tác của sinh viên; Khả năng tự học, tự nghiên cứu	CLO10, CLO11	20%
Tổng			100%

8. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

8.1 Quy định về tham dự lớp học

Tham gia lớp học nghiêm túc, tuân thủ các quy định chung của nhà trường.

8.2 Quy định về hành vi lớp học

- Nghiêm túc thực hiện các bài tập, bài kiểm tra trong mỗi buổi học.
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp theo yêu cầu của giảng viên
- Sinh viên không làm việc riêng trong thời gian lên lớp, chỉ sử dụng các thiết bị phục vụ cho nội dung học tập và hoạt động tương ứng trong từng buổi học

8.3 Quy định về học vụ

- Sinh viên vắng vào các buổi có làm bài đánh giá cá nhân, nhóm sẽ bị 0 điểm đối với bài đánh giá đó.
- Thành viên nhóm thuyết trình không được vắng, nếu vắng sẽ không được làm bài kiểm tra thay thế.
- Các bài tập nhóm, cá nhân phải tuân thủ theo mẫu và thời hạn nộp theo quy định của giảng viên.

9. HOLISTIC RUBRIC

Rubic 1: Đánh giá chuyên cần, thái độ

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Tốt	Đạt	Không đạt
		10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.0	4.9 - 0.0
Mức độ tham dự theo TKB	50%	Tham dự >90% buổi học	Tham dự 80 - 90% buổi học	Tham dự 70 - 80% buổi học	Tham dự <70% buổi học
Mức độ tham gia các hoạt động học tập	50%	Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi	Có đặt/trả lời > 2 câu hỏi	Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi	Không tham gia thảo

					luận, trả lời, đóng góp
--	--	--	--	--	-------------------------

Rubric 2: Đánh giá bài tập cá nhân

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Tốt	Đạt	Không đạt
		10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.0	4.9 - 0.0
Bài tập	100%	- Giải quyết đúng 100% yêu cầu của bài tập - Nộp bài đúng thời gian quy định	- Giải quyết đúng 70%-80% yêu cầu bài tập - Nộp bài đúng thời gian quy định	- Giải quyết đúng 50% - 70% yêu cầu bài tập - Nộp bài quá thời gian quy định	- Giải quyết đúng <50% yêu cầu bài tập - Nộp bài quá thời gian quy định

Rubric 3: Đánh giá kiểm tra giữa kỳ

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Tốt	Đạt	Không đạt
		10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.0	4.9 - 0.0
Bài tập	100%	- Giải quyết đúng 100% yêu cầu của bài tập - Nộp bài đúng thời gian quy định	- Giải quyết đúng 70%-80% yêu cầu bài tập - Nộp bài đúng thời gian quy định	- Giải quyết đúng 50% - 70% yêu cầu bài tập - Nộp bài quá thời gian quy định	- Giải quyết đúng <50% yêu cầu bài tập - Nộp bài quá thời gian quy định

Rubric 4: Đánh giá cuối kỳ

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Tốt	Đạt	Không đạt
		10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.0	4.9 - 0.0
Đánh giá kỹ năng thiết kế bố cục báo cáo	10%	Giải quyết đúng 85% - 100% yêu cầu	Giải quyết đúng 70% - 84% yêu cầu	Giải quyết đúng 50% - 70% yêu cầu	- Giải quyết đúng <50% yêu cầu
Đánh giá khả năng trình bày báo cáo đúng chuẩn công việc	10%	Giải quyết đúng 85% - 100% yêu cầu	Giải quyết đúng 70% - 84% yêu cầu	Giải quyết đúng 50% - 70% yêu cầu	- Giải quyết đúng <50% yêu cầu

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Tốt	Đạt	Không đạt
		10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.0	4.9 - 0.0
Đánh giá kỹ năng trích dẫn và trình bày tài liệu tham khảo	10%	Giải quyết đúng 85% - 100% yêu cầu	Giải quyết đúng 70% - 84% yêu cầu	Giải quyết đúng 50% - 70% yêu cầu	- Giải quyết đúng <50% yêu cầu
Đánh giá mức độ tiếp thu kiến thức; Đánh giá Kỹ năng tư duy logic trong lập trình phát triển WebApp theo tình huống thực tiễn của Đồ án HP thông qua các chương 3: lập trình phát triển các chức năng WebApp giao dịch, triển khai trên host	70%	Giải quyết đúng 85% - 100% yêu cầu	Giải quyết đúng 70% - 84% yêu cầu	Giải quyết đúng 50% - 70% yêu cầu	- Giải quyết đúng <50% yêu cầu

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2023

TUQ. Hiệu trưởng
Trưởng phòng QLKH

Trưởng khoa

PT. Bộ môn

PGS.TS Phan Thị Hằng Nga TS. Trương Thành Công TS. Trương Thành Công